

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2022

V/v ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thạch
2. Ông Võ Văn Chí

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Trong ngày 30/9/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/9/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Thảo Ng, sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn 4, xã Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Cảnh B, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 24/6/2022, được bổ sung tại bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị Thảo Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Cảnh B chung sống với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 28/01/2014. Sau khi kết hôn, chị Ng sinh sống và làm việc ở xã Ph, huyện B còn anh B làm việc và sinh sống ở Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 5 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình, không tin tưởng lẫn nhau nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị Ng thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Cảnh B. Về con

chung: Chị Ng trình bày vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Phan Nhật M, sinh ngày 21/5/2014 và Hoàng Phan An B, sinh ngày 06/9/2017 hiện nay đang do chị Ng nuôi dưỡng. Nguyên vọng của chị Ng xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh B đóng góp tiền nuôi con vì chị Ng có đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hoàng Cảnh B:

Anh B vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 18/8/2022, anh B trình bày: Quá trình kết hôn giống như chị Ng đã trình bày. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến thời gian gần đây thì xảy ra mâu thuẫn. Lý do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do anh B đi làm ăn xa nhà, hùn vốn làm ăn nhưng xảy ra thua lỗ, chị Ng ở nhà chán nản nên nảy sinh tình cảm với người đàn ông khác và làm đơn ly hôn. Mặc dù anh B đã nhiều lần níu kéo nhưng chị Ng vẫn quyết tâm ly hôn nên anh B cũng đồng ý ly hôn với chị Ng. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Phan Nhật M, sinh ngày 21/5/2014 và Hoàng Phan An B, sinh ngày 06/9/2017 hiện nay đang sống cùng với chị Ng. Nguyên vọng của anh B sau khi ly hôn xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Phan Nhật M, sinh ngày 21/5/2014; giao con chung Hoàng Phan An B, sinh ngày 06/9/2017 cho chị Ng nuôi dưỡng và không ai đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày nguyên vọng ngày 16/8/2022 và ngày 08/9/2022, cháu Hoàng Phan Nhật M trình bày: Được biết ba mẹ cháu ly hôn nhau cháu không mong muốn, nhưng nếu ba mẹ cháu ly hôn nhau thì cháu có nguyên vọng được ở với mẹ Phan Thị Thảo Ng để ổn định việc học hành, có điều kiện chăm sóc tốt hơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh B vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập các đương sự đến tham gia phiên tòa ngày 20/9/2022, nhưng bị đơn Hoàng Cảnh B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai, bị đơn Hoàng Cảnh B vẫn vắng mặt, mặc dù Tòa án đã thực hiện tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Hoàng Cảnh B.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thảo Ng và anh Hoàng Cảnh B kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn khoảng 5 năm thì vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính tình, không ai chịu nhường nhịn và thông cảm cho ai nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Cả chị Ng và anh B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau và đồng ý ly hôn nhau, Hội đồng xét xử cho chị Phan Thị Thảo Ng được ly hôn anh Hoàng Cảnh B là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị Thảo Ng và anh Hoàng Cảnh B đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung chứng tỏ cả anh và chị đều rất yêu thương và lo lắng cho con cái. Hiện nay chị Ng làm nghề giáo viên còn anh B đang là lao động tự do. Tại đơn trình bày nguyện vọng của mình, cháu Nhật M mong muốn được sống cùng mẹ. Xét con chung của chị Ng và anh B đang còn nhỏ, đã được chị Ng nuôi dưỡng ổn định từ trước đến nay, hơn nữa điều kiện công việc của chị Ng ổn định hơn anh B; nhằm bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của trẻ em, Hội đồng xét xử giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Hoàng Phan Nhật M, sinh ngày 21/5/2014 và Hoàng Phan An B, sinh ngày 06/9/2017; anh B gián tiếp nuôi con bằng việc cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phan Thị Thảo Ng và anh Hoàng Cảnh B đều trình bày không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị Thảo Ng được ly hôn anh Hoàng Cảnh B.

2/ Về quan hệ con cái: Giao cho chị Phan Thị Thảo Ng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Hoàng Phan Nhật M, sinh ngày 21/5/2014 và Hoàng Phan An B, sinh ngày 06/9/2017; anh Hoàng Cảnh B cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Phan Nhật M cùng chị Ng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian kể từ tháng 10/2022 cho đến khi cháu Hoàng Phan Nhật M đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3/ Về quan hệ tài sản: Không xem xét.

4/ Về án phí: Chị Phan Thị Thảo Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Hoàng Cảnh B phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Tiền án phí chị Ng phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 31AA/2021/0004474 ngày 05 tháng 7 năm 2022. Chị Phan Thị Thảo Ng đã nộp đủ án phí.

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30/9/2022), bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú và trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (Số Giấy CNKH 11, ngày 28/01/2014);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn